

TRIẾT LÝ NHÂN SINH THEO GÓC NHÌN CỦA ĐẠO CAO ĐÀI

★ TS NGUYỄN THỊ QUẾ HƯƠNG

Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Hàn lâm KHXHVN

● **Tóm tắt:** Ra đời ở Nam Bộ vào cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, đạo Cao Đài trên nền tảng của Tam giáo (Nho - Đạo - Phật) với văn hóa bản địa đã dần hình thành nên hệ thống triết lý của riêng mình về vũ trụ, con người, nhân sinh... Bài viết sẽ phân tích về triết lý nhân sinh của đạo Cao Đài qua giáo lý, giáo luật, để thấy được sự nhất thể trong triết lý Cao Đài.

● **Từ khóa:** Triết học tôn giáo, triết lý nhân sinh, đạo Cao Đài, Việt Nam.

1. Vài nét về đạo Cao Đài ở Việt Nam

Đạo Cao Đài được hình thành trên nền tảng của tam giáo (Nho - Phật - Đạo) vào năm 1926 tại Nam Bộ và với giáo lý dễ hiểu, các vị tiên khai đã thực hiện công việc truyền giáo ngay sau khi khai đạo để phát triển tín đồ (hay còn gọi là phổ độ) nhanh hơn, đông hơn. Thời kỳ đầu, đạo Cao Đài đã tập trung vào việc phát triển tín đồ khắp 21 tỉnh Nam bộ¹ chủ yếu thông qua việc thiết lập các đàn cơ để thu hút tín đồ. Từ năm 1926 đến 1930 là thời kỳ phân chia ngôi thứ dẫn đến mất đoàn kết nội bộ giữa các cấp lãnh đạo tinh thần nhiều năm sau đó, đạo chia thành nhiều chi phái khác nhau độc lập hoạt động như: nhóm ông Ngô Văn Chiêu... sau đó, một số chức sắc về các địa

phương lập ra các chi phái Cao Đài mới như: Nguyễn Văn Ca, Nguyễn Hữu Chính, Trần Đạo Quang, Nguyễn Ngọc Tương, Lê Bá Trang... Do vậy, đạo Cao Đài có nhiều hệ phái khác nhau theo từng chủ đích của người đứng đầu. Từ sau năm 1930 đến năm 1975, do tình hình chính trị ở Nam bộ rất rối ren, nhiều cuộc bạo loạn xảy ra, nên các chi phái cũng tự tách khỏi Tòa Thánh Tây Ninh về các tỉnh lẻ để dễ bề hoạt động tôn giáo và tranh thủ truyền đạo, lan tỏa giáo lý, giáo luật đến cộng đồng.

Giáo lý đạo Cao Đài được dung hòa giữa 3 nền tư tưởng của Nho - Phật - Đạo kết hợp với văn hóa bản địa Nam Bộ tạo nên sắc thái riêng về vũ trụ, con người, nhân sinh, về phản bản hoàn nguyên, trong đó vũ trụ có một bản thể

Bài viết là một phần sản phẩm nghiên cứu của đề tài cấp Bộ (2023-2024) về: Đạo Cao Đài ở Việt Nam hiện nay, do TS. Nguyễn Thị Quế Hương chủ nhiệm, Viện Nghiên cứu Tôn giáo chủ trì.

là thực tại tối sơ. Đặc biệt, giáo lý đạo Cao Đài cho rằng, sự tiến hóa của vũ trụ dựa trên hai nguyên lý căn bản: *Thiên địa vạn vật đồng nhất thể*, là trời đất vạn vật có cùng một bản thể và *Nhất bản tán vạn thù, vạn thù qui nhất bản*, là một gốc phân tán ra vạn vật, vạn vật lại quay về một gốc. Vũ trụ vạn vật có chung một bản thể vừa là nguồn gốc hóa sinh, và là sự tiến hóa của vạn vật (trong đó có con người). Với triết lý *tam giáo quy nguyên, ngũ chi phục nhất*, đạo Cao Đài hướng con người đến với lối tu hành theo từng bậc trên cơ sở nền tảng của tam giáo đó là hướng con người tu dưỡng tâm thân, tự độ, tự tha, hướng đến giải thoát và giác ngộ. Với mục đích là “Thế đạo đại đồng, Thiên đạo giải thoát”, đạo Cao Đài hướng con người đến cuộc sống an lạc, hòa bình, không phân biệt đẳng cấp, mọi người trong đạo đều là anh em một nhà, mới mong được giải thoát, đến bờ giác ngộ. Muốn vậy, mọi tu sỹ đều phải thực hành học đạo, luyện thân tâm an lạc, cứu độ tha nhân. Thực hành theo giáo luật của đạo như: Pháp chánh truyền, tân luật, Ngọc đế chân truyền, ngũ giới cấm, tứ đại điều quy...

Từ năm 1995 đến năm 2021, Ban Tôn giáo Chính phủ đã ra Quyết định công nhận tư cách pháp nhân cho 10 Hội thánh, cấp đăng ký hoạt động tôn giáo đối với 01 pháp môn Cao Đài² và 21 tổ chức Cao Đài hoạt động độc lập. Như vậy, tính từ lúc khai đạo cho đến lúc các Hội thánh Cao Đài được công nhận tư cách pháp nhân thì kết quả truyền đạo của chức sắc trong toàn đạo có nhiều thay đổi: Từ 150.000 tín đồ (năm 1928); đến năm 2015, số tín đồ tăng lên 2.668.489 tín đồ³. Năm 2020, số tín đồ đạo Cao Đài là gần 2,7 triệu⁴.

Hiện nay, cơ cấu tổ chức trong các hệ phái Cao Đài đều có hai cấp (cấp Trung ương và

cấp cơ sở). Các hệ phái, tổ chức Cao Đài trải qua nhiều nhiệm kỳ hoạt động nên hoạt động đạo sự từng bước đi vào nề nếp và tuân thủ pháp luật. Đa số chức sắc các Hội thánh đã thích ứng với cơ chế hoạt động theo Hiến chương và đường hướng hành đạo mới. Ngoài tổ chức tại các Hội thánh, đạo Cao Đài còn có một tổ chức Hội là *Hội nghị Liên giao* (hoạt động từ năm 2008), là nơi giao lưu, hội bàn cùng nhau giúp đỡ, hỗ trợ trong các hoạt động hành đạo cũng như hoạt động hướng đến xã hội của các hệ phái, tổ chức độc lập trong đạo Cao Đài. Cùng với các hoạt động của Hội nghị Liên giao, tại các hội thánh, tổ chức Cao Đài vẫn duy trì các ngày lễ, ngày Kỷ niệm ngày khai đạo Cao Đài, Ngày vía Đức Chí Tôn, Hội Yến Diêu trì... và ngày lễ theo truyền thống của một số phái Cao Đài nhằm duy trì niềm tin, thực hành và giáo dục chức sắc, tín đồ phát huy tinh thần “tốt đời, đẹp đạo”.

2. Đạo Cao Đài với triết lý nhân sinh

Theo nhà nghiên cứu Nguyễn Đăng Thực⁵, sự xuất hiện của đạo Cao Đài ở miền Nam Việt Nam là một hiện tượng tâm lý xã hội hết sức lạ kỳ, đồng thời, sức lan tỏa, cảm hóa và thu hút được các tín đồ Nam, Trung, Bắc lên tới hàng triệu người tin theo, điều đó nói lên cái tài truyền giáo của những tiền bối cùng với một năng lực huyền diệu tâm linh theo định luật “Đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu”⁶. Đạo Cao Đài với giáo lý cơ bản là tinh thần tổng hợp “Tam giáo đồng nguyên và ngũ chi phục nhất” cùng với văn hóa bản địa Nam Bộ mà tạo thành, đó là tất cả qui về một mối, anh em trong đạo đều cùng một gia đình (xung hô huynh, đệ, tỷ, muội), từ đó tạo ra nhiều gia đình nhỏ trong một đại gia đình lớn, nhưng cuối cùng vẫn trở về một gia đình gốc. Một tác giả Pháp ở trường Viễn Đông Bác Cổ, Mr.

Durand đã nhận xét về tâm hồn Việt Nam rằng: “Nói rằng tâm hồn Việt Nam do một tổng hợp ảnh hưởng của ba hệ thống: Nho, Phật, Lão, chi phối thực là một điều đã trở nên điển hình vậy”⁷.

Như vậy, trên nền của Nho - Đạo - Phật, đạo Cao Đài đã hòa hợp với tín ngưỡng truyền thống của người Việt để tạo nên những triết lý, giáo lý cho riêng mình. Hai nguyên lý về Vũ trụ luận và Bản thể luận của triết lý đạo Cao Đài cũng thể hiện cả nhân sinh luận/quan đó là bản về nguồn gốc, bản chất của con người cùng với Thượng Đế là hai chủ thể trung tâm của vũ trụ. Cặp phạm trù Thượng Đế (chủ thể vận hành vũ trụ) - Trời với con Người (chủ thể nhận thức cứu cánh tiến hóa và chủ động thực

hiện cuộc tiến hóa) tạo thành một Bản thể đồng nhất vạn vật đó là Linh Quang⁸. Ngoài ra, vũ trụ luận còn được hiểu là nền tảng xây dựng tư tưởng, nhân sinh về con người và đạo pháp. Bởi, theo quan niệm của đạo Cao Đài về nhân sinh luận thì con người vừa là chủ thể, vừa là đối tượng để xiển dương đạo Pháp. Vì Đạo ở chính mình, phải tu dưỡng tâm tính, để thấp sáng tâm đăng đạo lý trong cuộc đời, phục hồi nhân bản nhằm tháo gỡ ranh giới kỳ thị, phân biệt, tạo sự bình đẳng, bác ái trong thế giới đại đồng.

Từ nguyên lý thứ nhất, giáo lý đạo Cao Đài quan niệm Trời và Người có cùng bản thể, có thể tương thông tương ứng và hợp nhất với nhau. Do đó, mọi chúng sinh đều cùng một “Cha chung”, nên phải thương yêu nhau, nhất

là giữa người với người phải xem nhau như anh em ruột thịt, mà trong đạo Cao Đài đều xưng hô anh, chị, nếu thực hiện được điều này mới thực sự hiểu được ý nghĩa của đại đồng nhân loại.

Từ nguyên lý thứ hai, giáo lý đạo Cao Đài quan niệm Vũ trụ là một trường tiến hóa, xuất phát điểm từ bản thể Chí Linh (Thượng Đế). Người đã tạo lập ra vạn linh từ nước, lửa,... đến thảo mộc, thú cầm, đến con người. Trải qua quá trình tiến hóa, học tập tu luyện công phu, con người tiến lên đến các bậc Thần, Thánh, Tiên, Phật, nhưng cuối cùng lại trở về hợp nhất với Thượng Đế. Tức là, tiểu Linh Quang sẽ hội nhập trở về cùng đại Linh Quang, đó là Thiên - Nhân hợp nhất⁹. Tuy nhiên, trong phạm vi bài

viết này chúng tôi sẽ phân tích sâu ở nguyên lý thứ nhất.

Để hiểu rõ về triết lý nhân sinh trong triết lý phương Đông mà ở đây chúng tôi muốn nói đến triết lý Trung Hoa. Tác giả Hoàng Xuân Việt cho rằng, triết lý Trung Hoa không chú trọng đến giải thoát, chỉ tập trung vào ứng xử của con người với con người và con người với thiên nhiên. Triết lý đó là khuôn thước cho đời sống cá nhân, gia đình và cộng đồng. Điểm nổi bật trong triết lý Trung Hoa đó là nhân sinh hòa hợp với thiên nhiên¹⁰.

Theo tác giả Nguyễn Hùng Hậu, một số học thuyết tiêu biểu của phương Đông như Nho giáo, Phật giáo đều bắt đầu từ con người, nhân sinh quan rồi mới đến thế giới quan, điều này khác hẳn với triết học phương Tây. Triết lý

nhân sinh đi từ quan niệm sống, cách sống, cách xử thế, đạo làm người, lấy tư tưởng của Nho giáo *từ tu thân đến tề gia, rồi mới đến trị quốc, bình thiên hạ*¹¹. Triết lý nhân sinh của phương Đông cũng đề cao trời và con người, mối quan hệ giữa con người với trời và hầu hết các triết gia trung Hoa đều cho rằng Trời và người hợp vào một, chỉ trừ một vài quan điểm khác cho rằng trời và người bất tương quan. Tuy nhiên, điểm đáng lưu tâm là khi hai thái cực lên đến đỉnh điểm thì lại có trung đạo mà cốt lõi đó là nhân sinh¹².

Với giáo lý của đạo Cao Đài thì *Thiên địa vạn vật đồng nhất thể* được giải thích rằng: Đạo có trước và Trời là vô danh, vô hình, mà Đức Chí Tôn làm chủ, như trong Thánh Ngôn đã nói rằng: Khi chưa có trời, đất thì khí hư vô sinh có một Thầy và Ngôi đó là Thái cực. Thầy phân Thái cực ra Lưỡng nghi, Lưỡng nghi sinh Tứ tượng, Tứ tượng biến ra Bát quái, Bát quái biến hóa vô cùng mà tạo lập Càn Khôn thế giới¹³. Như vậy, buổi đầu của sự sống là khí hư vô sinh ra Ngôi Thái cực (là Thầy - Đức Chí tôn), sau dần biến hóa ra vạn vật và tạo lập trời đất (thiên, địa).

Trong *Cao Đài Từ Điển* cho biết, *vạn vật đồng nhất thể* (萬物同一體) là “vạn vật đều có một thể cách như nhau, bởi vì vạn vật đều có một nguồn gốc chung là Thái Cực, tức là đều do Đấng Thượng Đế tạo ra. Mỗi vật trong vạn vật đều có hai phần: phần vật chất hữu hình là thể xác và phần tinh thần vô hình là hồn. Vạn vật tuy là đồng nhứt thể nhưng được phân chia làm nhiều cấp tiến hóa cao thấp khác nhau: cấp tiến hóa thấp nhứt là kim thạch, rồi tiến hóa lên cấp thảo mộc, rồi thú cầm, và cấp tiến hóa cao nhứt là Nhơn loại. Vạn vật đều là con của Thượng Đế mà Nhơn loại là cấp đàn anh, thú cầm là cấp tiến hóa đàn em,...”¹⁴.

Có thể thấy, thiên địa vạn vật nhất thể là trời, đất và muôn vật tuy khác nhau về thực thể nhưng đều có chung nguồn gốc, mà đó là các sự vật được sinh ra từ khí hư vô với Ngôi Thái cực là Thầy - Đức Chí tôn.

Theo quan điểm của Nho giáo, Đạo giáo khi luận về Đạo thì đạo Cao Đài cũng nhất quán trong quan niệm sống Đạo được chép trong *Thánh ngôn của Đức Chí Tôn năm 1926* dạy rằng: “Đạo là con đường để cho Thánh, Tiên, Phật theo đó mà hồi cự vị. Đạo là đường của các Nhơn phẩm do theo mà lánh khỏi Luân hồi, nếu chẳng theo Đạo thì các bậc ấy đều lạc bước mất hết Ngôi phẩm. Đạo nghĩa lý rất sâu xa, nhưng phải hiểu trước bao nhiêu đó, rồi sau sẽ học các nghĩa lý huyền bí khác. Đời cũng thế, Đạo cũng thế. Chẳng có Đạo thì chẳng nên Đời. Chẳng có Đời thì chẳng nên Đạo. Lấy Đạo trau Đời, mượn Đời giới Đạo; Đạo nên, Đời rạng, giữ áo phồn hoa nương bóng khổ, trăm năm mãn cuộc, tự mình thanh tao, mến mùi tự toại dưỡng chí thanh nhàn, thì có chi hơn”¹⁵.

Đạo Cao Đài tiếp nhận và dung hợp trên nền tư tưởng của tam giáo, nên trong chủ thuyết về thiên địa vạn vật đồng nhất thể cũng có ảnh hưởng, tuy nhiên, nét riêng đó là Cơ Bút được sưu tầm và ấn hành trong *Thánh giáo sưu tập* (TGST) gồm 5 tập, từ 1965 đến 1973. Trong các tài liệu của đạo Cao Đài đều có chủ trương về thiên địa vạn vật nhất thể, nhưng chủ yếu trong TGST và trong *Thánh ngôn hiệp tuyển* (TNHT), ngoài ra còn ở trong một số sách Giáo lý của đạo Cao Đài như Đại thừa chơn giáo và một vài tài liệu khác. Tất cả các sách, kinh của đạo Cao Đài đều nói đến tính nhất thể trong vạn vật như Tam giáo quy nguyên, Ngũ chi hiệp nhất.

Thiên địa vạn vật đồng nhất thể được đạo Cao Đài giải thích theo các mối quan hệ giữa

trời, đất với vạn vật, giữa trời, đất với con người và giữa con người với vạn vật và giữa con người với con người.

Tính nhất thể, trước hết biểu hiện trong tư tưởng, quan điểm, chủ trương của đạo Cao Đài về việc vạn vật, trời đất đều cùng một bản thể từ thừa ban sơ mà trong TGST (1966-1967), TNHT và Đại thừa chơn giáo đều nói rằng: trước khi có Trời, Đất thì khí hư vô bao quát càn khôn vũ trụ. Khí đó là Lý - ngôi Thái cực, rồi Thái cực sinh ra lưỡng nghi (âm, dương), tiếp đó lưỡng nghi sinh ra muôn loài. Như vậy, vạn vật đều đồng một thể với Đạo với Trời. Mọi người đều đồng bản thể với Đạo, với Trời. Trong TGST viết:

*“Đạo là ngôi Nhất Nguyên chủ tể,
Đạo cũng là đồng thể vạn linh”¹⁶.*

Trong Đại Thừa Chơn Giáo cũng viết: *“Thật là diệu diệu, huyền huyền, Trời người có một chẳng riêng khác gì”¹⁷.*

Có thể hiểu, vũ trụ này không phải được tạo dựng bởi khí hư vô, mà chính là từ một nguyên lý, một bản thể duy nhất sinh hóa, hóa sinh ra. Nguyên lý tuyệt đối ấy còn được gọi với nhiều tên khác nhau như: Brahman, là Thượng đế vô ngã, là Đạo, là Vô, là Hư, là Vô cực, là Thái cực, là Chân như, v.v.. Nguyên lý bản thể duy nhất ấy đã sinh hóa ra âm dương, ra vũ trụ, vạn vật.

Thiên địa vạn vật đồng nhất thể còn thấy trong các lời dạy của Đức Chí tôn về mối quan hệ giữa trời, đất và con người là một, muốn nhắc nhở các đạo hữu rằng *Thầy là các con và các con là Thầy*: “Thượng Đế chỉ nói một câu: Thầy là các con, các con là Thầy, có nghĩa rằng tất cả đồng chung một bản thể, tuy hình tướng bên ngoài và cách xưng hô có khác nhau, nhưng chung qui là có một, không riêng gì của ai...”¹⁸. Mục đích chính của triết lý nhân sinh trong đạo

Cao Đài chính là muốn dạy con người giác ngộ chân lý, tu thân chính quả, hiểu được chân lý trong thân có Trời.

Vì con người vì đồng bản thể với vũ trụ với thần linh, nên con người có thể trở thành thánh, thần, nếu biết quay về tâm khảm, tu hành chính đạo, mà trong Đại thừa Chơn giáo đã viết:

*“Một Lý phân hai thuận nghịch hành,
Nghịch hành tu luyện đắc trường sinh.
Vô vi Đại Đạo nào ai thấu,
Thấu đạt về nơi Tử Phủ thành...”¹⁹.*

Phía trên đã trình bày, Đạo, Thượng đế, hay chân như Phật tính đã tiềm ẩn trong lòng con người làm căn nguyên, bản thể con người, do đó, việc tu tâm, dưỡng tính để mà tìm Đạo tìm Trời, để trường sinh, đây chính là chủ trương cốt lõi mà đạo Cao Đài muốn các tín hữu phải biết mà tu học đạo. Trong Thánh Giáo Suu Tập 1970-1971 cũng đã xác định Qui Nguyên là Qui Tâm và cho rằng đạo vẫn luôn luôn ở tại trong tâm tính của mỗi chúng ta, nhưng do mỗi người sẽ có được căn nguyên để tìm hiểu học đạo, thành, bại đều do mỗi người, cho nên đắc đạo là trở về được với trung tâm đạo trong con người:

*“Đạo tại tâm hê, Phật tại tâm,
Vọng cầu bên ngoài thị hôn trầm,
Nhơn nhơn tự hữu Như Lai tính,
Tánh đắc Như Lai pháp diệu thâm...”²⁰.*

Đạo Cao Đài chủ trương vạn vật đồng nhất thể theo các mối quan hệ, trong đó có quan hệ giữa vạn vật với con người và con người với con người nên chủ trương *ái vật, ái nhân...* mà trong Thánh giáo suu tầm đã chép:

*“Đạo tuy định nghĩa khắp muôn phương,
Căn bản làm đầu, một chữ thương,
Thương chúng, thương mình, thương tất cả.
Thì đem chân đạo sớm hồng dương...”²¹.*

Do đó, thiên địa vạn vật đồng nhất thể theo

đạo Cao Đài dùng thuyết NHẤT (MỘT) mà cắt nghĩa tất cả các mối giềng cột trong vũ trụ bao la này. *Một* là bản nguyên vũ trụ, *Một* là căn do mọi biến hóa trong vũ trụ, và lúc chung cuộc, con người lại trở về với *Một*, vạn hữu lại trở về với *Một*. Đây chính là đặc trưng của thiên địa vạn vật nhất thể:

*“Một là tất cả đó con ơi,
Tất cả biết gom: một lẽ Trời,
Mới ứng dụng vào trong thế sự,
Không là những chuyện nói đùa thôi...”*²².

Như vậy, ý nghĩa của thiên địa vạn vật đồng nhất thể được đạo Cao Đài diễn giải trong các mối quan hệ nhằm tìm ra bản thể căn nguyên của mỗi con người, tu luyện đạt tới cảnh giới thành Tiên, thành Phật trở về với *một*, với *bản thể duy nhất, tuyệt đối*. Đây chính là những điểm chính yếu làm kim chỉ nam trong cuộc sống mà Đức Chí Tôn đã đem đến cho chúng ta, được ghi chép lại trong các kinh, sách của đạo Cao Đài để mỗi tín hữu không còn lo lạc đường, nhầm lối.

Quan niệm về bản nguyên con người (Nhân sinh quan) của đạo Cao Đài cũng trả lời các ý sau: Quan niệm về nguồn gốc con người? Con người có Linh hồn không? Linh hồn là gì? Khi thể xác chết đi, Linh hồn xuất ra đi về đâu? Con người đầu thai xuống cõi trần bằng cách nào? Thượng Đế là ai? Sự liên hệ giữa Thượng Đế và con người. Mục đích của cuộc sống. Thiên đàng và Địa Ngục²³.

Đạo Cao Đài đã giải thích về sự tiến hóa của con người trong sự vận động không ngừng của trời, Đất và do Thượng Đế và Đức Phật Mẫu (Tây Vương Mẫu) tạo nên. Việc con người có linh hồn đã được chứng minh bằng Thông linh học và hiện tượng xây bàn (cầu cơ) trong đạo Cao Đài. Theo đạo Cao Đài, con người có 3 thể: thể xác (hữu hình), linh hồn

(vô hình) và thể thứ ba là *chân thân* (bán hữu hình) làm trung gian cho thể xác và linh hồn. Chính nhờ điều đó mà đạo Cao Đài đã thông linh với các vị Phật, Tiên, Thánh, Thần... Đặc biệt, Đấng Thượng Đế cho biết bản thể thứ ba này là điểm mới trong giáo lý của đạo Cao Đài. Rồi khi con người chết đi sẽ quay về với cội gốc, đó là luật nhân quả trong triết lý nhân sinh. Và “chừng nào Linh hồn và Chơn thần làm được những việc hoàn toàn tốt đẹp nơi cõi trần, xứng đáng là một Tiểu Thượng Đế thì khi trở về, Đức Chí Tôn sẽ khen thưởng xứng đáng và được hội hiệp cùng Đức Chí Tôn. Con người là một Linh tử trong Càn Khôn Vũ Trụ, có một đời sống miên viễn bất tận. Đời sống này bao gồm 2 giai đoạn nối tiếp luân phiên nhau mãi mãi đến vô cùng: Đời sống nơi cõi thiêng liêng để nghỉ ngơi, an hưởng và suy nghiệm. Đời sống nơi cõi phàm trần là để học hỏi, lập công quả, tu luyện, để được tiến hóa nhanh”²⁴.

Theo cách nhìn nhân sinh quan của đạo Cao Đài rằng con người và Thượng Đế Chí Tôn là một nguồn cội, và cho rằng tuy thể xác con người có sinh, có diệt nhưng linh hồn vẫn trường tồn. Vì theo Cao Đài, “giữa Linh hồn (vô hình) và thể xác (hữu hình), còn một thể khí làm trung gian giữa hồn và xác gọi là Chơn-thần hay là Vía (bán hữu hình), giống hệt như thể xác, khi thoát xác Vía có thể ẩn hiện, như gian thường gọi hai thể này nhập chung là “hồn vía”. Cao Đài gọi ba thể này là Phàm thân (xác thân), Pháp thân (Đệ nhị xác thân hay là Vía), Linh thân (Linh hồn)”²⁵. Mỗi con người sẽ tự định đoạt số phận của mình bởi, theo luật nhân quả thì mỗi linh hồn sẽ phải gánh một nghiệp mà con người tự tạo ra. Nếu trong hiện tại mà cải thiện, tu dưỡng học tập để bồi đức thì sẽ được tái sinh. Khi chết thể xác

đã lìa linh hồn và lúc này đệ nhị pháp thân vẫn còn nguyên cho đến khi được đầu thai sang một kiếp khác và những việc làm lành hay dữ đều được chân linh lưu lại. Điều này cũng đúng với quan niệm của Phật giáo về Duy thức học rằng tội lỗi hay phước báu của con người sẽ được lưu lại trong A-lại-da-thức, do vậy mỗi con người muốn có được kiếp sau sướng khổ đều do mình tạo ra²⁶.

Cũng theo luật công quả của việc tu hành trong đạo Cao Đài, mỗi người tu hành phải trải qua 5 “nấc thang tiến hóa”, cụ thể: “Nếu con người bình thường mà tiến hóa hơn người khác thì người đó có phẩm thần ở trong người. Làm tròn bổn phận của công dân, tròn bổn phận của con cháu thì người đó đã tròn phẩm người, tròn phận đạo làm người. Do đó, người gọi là Tòng khổ. Tòng khổ gọi là nhơn đạo. Thắng khổ là thần đạo. Thọ khổ là Thánh đạo. Giải khổ là Tiên đạo. Thoát khổ là Phật đạo và cho tới đạo Cao Đài của Ngọc hoàng Thượng đế là Tuyệt khổ”²⁷. Theo triết lý của đạo Cao Đài thì Tòng khổ gọi là nhơn đạo, nghĩa là người phải phục tùng khuôn mẫu gia giáo của gia đình, ứng xử trong cộng đồng xã hội. Thắng khổ là thần đạo, nghĩa là người có ý chí vươn lên thoát mọi khổ đau, giúp đỡ đồng viên người khác thoát khổ. Thọ khổ là Thánh đạo, nghĩa là sẵn sàng nhận khổ về mình; chịu khổ giống như Chúa Jesu phải chịu đóng đinh trên cây thánh giá, đổi lại là cho loài người được bình an. Giải khổ là Tiên đạo, nghĩa là giảng giải cho người hết khổ đau theo tinh thần ông Tiên dạy, mà tiên đó chính là tâm hồn mình. Thoát khổ là Phật đạo, nghĩa là khi ai đó đau khổ, chúng ta động viên, giúp họ thoát khổ và khi họ trở nên vui vẻ thì đó là tư tưởng Phật, cho tới Tuyệt khổ, nghĩa là chúng ta không còn vướng bận gì nữa ở cõi

đời này thì sẽ không còn khổ, đó là chủ nghĩa, tư tưởng của đạo Cao Đài²⁸.

Như thế, trải qua sự công phu, luyện tập, con người phải có sự trau dồi, học hỏi và tiến hóa, tiến hóa mãi không ngừng, như sự chuyển động của các tinh cầu trong Càn Khôn vũ trụ.

3. Một vài nhận xét

Đạo Cao Đài ra đời với mục đích hướng dẫn chúng sinh hướng thiện, cứu giúp chúng sinh thoát khỏi bể khổ, bài trừ mê tín và xây dựng, gìn giữ phong tục truyền thống của người Việt. Với giáo lý được xây dựng trên nền tảng hợp nhất của ba tôn giáo Phật giáo, Đạo giáo và Nho giáo, để tạo dựng cho mình những giáo lý, triết lý gần gũi với người dân, với tín đồ của đạo Cao Đài. Với sự hỗn dung trong giáo lý, mọi tín đồ theo đạo Cao Đài cũng đều tu học giáo lý của Phật giáo, Đạo giáo, Kitô giáo, Khổng giáo để vận dụng vào con đường tu hành của mình. Xin tạm kết với lời tâm sự của Giáo sư Thượng Mai Thanh (*Trưởng ban cai quản Thánh thất Cao Đài Thủ đô*), rằng: đạo Cao Đài nhìn nhận tất cả các tôn giáo đều là anh em, đều là con chung của Thượng đế... giáo lý của đạo Cao Đài dạy con người tư tưởng hết sức hòa hợp, nhìn đâu cũng thấy người nhà của mình, cho nên đạo Cao Đài thờ Phật, thờ Chúa, thờ Khổng tử, Lão tử. Tất cả những vị được tôn vinh là giáo chủ của các tôn giáo thì đều được thờ phụng và học tập trong đạo Cao Đài.

Cùng với sự biến đổi xã hội, đạo Cao Đài đã, đang chuyển mình theo kịp những đổi thay, nhằm đáp ứng nhu cầu tâm linh cho một bộ phận tín đồ, quần chúng nhân dân, đồng thời, chung tay cùng Đảng và Nhà nước trong các công tác thiện nguyện, hỗ trợ những người khó khăn, neo đơn, bệnh tật,... theo đúng tinh thần tốt đời, đẹp đạo và nước vinh - đạo sáng trong thế giới đại đồng ❖

¹ Sau khi sáu tỉnh Nam kỳ trở thành thuộc địa của Pháp (1867) cho đến năm 1899, Pháp chia 6 tỉnh Nam kỳ thành 21 tỉnh để dễ dàng cai trị cũng như đàn áp các phong trào yêu nước kháng chiến.

² Hội thánh Cao Đài Tiên Thiên được công nhận năm 1995. Năm 1996 nhà nước công nhận 3 Hội thánh: Cao Đài Chiếu Minh Long Châu; Cao Đài Minh Chơn đạo và Truyền giáo. Năm 1997 có 2 Hội thánh Cao Đài Tây Ninh và Cao Đài Ban Chỉnh đạo được công nhận. Năm 1998 có Hội thánh Cao Đài bạch y Liên đoàn Chân lý được công nhận. Năm 2000 có 2 Hội thánh được công nhận là Cao Đài Chơn lý và Cao Đài cầu kho tam quan. Năm 2011, Hội thánh Cao Đài Bình Đức được công nhận và năm 2009, Pháp môn Cao Đài Chiếu Minh Tam thanh Vô vi được nhà nước chấp thuận cho đăng kí hoạt động.

³ Huỳnh Ngọc Thu: *Đạo Cao Đài ở Nam Bộ và các mối quan hệ*. Nxb Đại học quốc gia TP Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh, 2017, tr.21-26.

⁴ Ban Tôn giáo Chính phủ: *Tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và công tác tín ngưỡng, tôn giáo theo Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 21/2/2019 của Thủ tướng Chính phủ*, Hà Nội, 2021, tr.110.

⁵ Khi ông làm Trưởng khoa ở Đại Học Văn Khoa Sài Gòn năm 1964.

^{6, 7, 9, 13, 25, 26} Đại đạo Tam kỳ Phổ độ, Tòa Thành Tây Ninh, Trương Văn Trảng (bs): *Giáo lý*, Tái bản lần thứ nhất, pdf, Tây Ninh.1970. tr.4, 51-52, 82, 103-104, 38, 43.

⁸ Cơ quan Phổ thông Giáo lý Đại Đạo: *Yếu điểm giáo lý Đại Đạo*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội, 2008, tr.103-107.

¹⁰ Hoàng Xuân Việt: *Tổng lược triết sử - lược sử triết học phương Đông*. Nxb Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh, 2004, tr.81.

¹¹ Nguyễn Hùng Hậu: *Minh triết phương Đông và triết học phương Tây - Một vài điểm tham chiếu*, Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, Hà Nội, 2014, số 4.

¹² Hoàng Xuân Việt: *Tổng lược triết sử - lược sử triết học phương Đông*. Nxb Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh, 2004, tr.110-111.

¹⁴ *Vạn vật đồng nhất thể* trên [https://www.caodaiebook.info/CaoDaiTuDien\(v2012\)](https://www.caodaiebook.info/CaoDaiTuDien(v2012)) truy cập ngày 26/5/2022.

¹⁶ *Thánh giáo sưu tập 1966-1967*, pdf, tr.35 trên trang <https://tusachcaodai.wordpress.com> truy cập ngày 26/5/2022.

¹⁷ Cao Đài đại đạo Phái Chiếu Minh: *Đại Thừa chơn giáo*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội, 2006, tr.442.

¹⁸ *Thánh giáo sưu tập 1968-1969*, pdf, trên trang: <https://tusachcaodai.wordpress.com> truy cập ngày 26/5/2022.

¹⁹ Cao Đài đại đạo Phái Chiếu Minh: *Đại Thừa chơn giáo*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội, 2006, tr.210.

^{20, 22} *Thánh giáo sưu tập 1970-1971*, pdf, trên trang: <https://tusachcaodai.wordpress.com>, truy cập ngày 26/5/2022.

²¹ *Thánh giáo sưu tập 1972-1973*, pdf, trên trang: <https://tusachcaodai.wordpress.com>, truy cập ngày 26/5/2022.

²³ Cũng xem điện tử Tủ sách Cao Đài: http://www.caodai-online.com/pageDisDesc.php?id=26475_ truy cập 25/10/2021.

²⁴ theo: http://www.caodai-online.com/pageDisDesc.php?id=26475_ truy cập ngày 26/5/2022.

^{27, 28} Hải Nhi, Nguyễn Phụng: “Đạo Cao Đài trong thế giới hòa hợp, hạnh phúc”, trên <http://daidoanket.vn> ngày 28/11/2019, truy cập 25/10/2021.